

Số: /KH-UBND

Chi Lăng, ngày tháng 12 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Chi Lăng

Thực hiện Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 08/8/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Thực hiện Kế hoạch số 160/KH-SVHTTDL ngày 03/11/2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lạng Sơn về việc thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Thực hiện Công văn số 3208/UBND-VHTT ngày 14/12/2023 của UBND huyện Chi Lăng về việc xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Chi Lăng.

Ủy ban nhân dân huyện Chi Lăng ban hành Kế hoạch thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Chi Lăng như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của UBND tỉnh về Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 11/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Chuyển đổi số trong lĩnh vực thư viện nhằm cải thiện quy trình, giảm thiểu thời gian thực hiện và mang lại sự tiện lợi, nhiều dịch vụ tiện ích cho người dùng trong việc tìm kiếm và khai thác tài nguyên thông tin.

- Nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, ngành, địa phương về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc chuyển đổi số ngành thư viện; xây dựng hệ thống thư viện hiện đại, cung cấp đa dạng các dịch vụ thư viện đáp ứng yêu cầu người sử dụng, đảm bảo an ninh, an toàn công bằng xã hội trong cung cấp thông tin và tri thức phục vụ nhu cầu học tập, nghiên cứu, giải trí của Nhân dân; góp phần thúc đẩy xây dựng chính quyền điện tử và chính phủ điện tử ở Việt Nam.

### 2. Yêu cầu

- Tăng cường sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền trong việc đầu tư cơ sở

vật chất, kỹ thuật hiện đại, xây dựng cơ sở dữ liệu, thư viện số đáp ứng nhu cầu phục vụ người sử dụng thư viện và khả năng mở rộng liên thông, liên kết thư viện trong nước và quốc tế.

- Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Chi Lăng phải được tiến hành thiết thực, hiệu quả, bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin, dữ liệu, phù hợp với điều kiện của Huyện.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Mục tiêu chung**

Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, nhất là công nghệ số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của các thư viện và hình thành mạng lưới thư viện hiện đại; bảo đảm cung ứng dịch vụ đáp ứng nhu cầu của người sử dụng; thu hút đông đảo người dân quan tâm, sử dụng dịch vụ thư viện, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập.

### **2. Mục tiêu chủ yếu và định hướng**

#### **2.1. Mục tiêu chủ yếu đến năm 2025**

##### *a) Thư viện cấp huyện*

- Thư viện huyện được quan tâm đầu tư, nâng cấp trụ sở làm việc và cơ sở vật chất đảm bảo thư viện huyện hoạt động hiệu quả. Thư viện huyện được trang bị phần mềm quản lý thư viện, phần mềm thư viện số và có trang thông tin điện tử cung cấp dịch vụ trực tuyến; thực hiện việc liên kết, chia sẻ và khai thác tài nguyên thông tin dùng chung giữa các Thư viện; 100% người làm công tác thư viện được đào tạo, cập nhật các kiến thức, kỹ năng vận hành thư viện hiện đại.

##### *b) Thư viện cơ sở giáo dục*

- **Phần đầu 60% thư viện** cơ sở giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục khác được trang bị phần mềm quản lý thư viện, có trang thông tin điện tử có khả năng cung cấp dịch vụ trực tuyến trên nhiều phương tiện truy cập (trừ các dịch vụ thuộc phạm vi bí mật nhà nước và dịch vụ đọc hạn chế).

- **80%** người làm công tác thư viện tại các thư viện cơ sở giáo dục được đào tạo, cập nhật các kiến thức, kỹ năng vận hành thư viện hiện đại.

#### **2.2. Định hướng đến năm 2030**

Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển thư viện số, thực hiện liên thông ở mọi loại hình thư viện, bảo đảm cung ứng hiệu quả dịch vụ cho người sử dụng thư viện mọi lúc, mọi nơi, cụ thể:

- **100%** thư viện huyện được đầu tư phát triển thư viện số, thực hiện kết nối liên thông;

- **80%** thư viện cơ sở giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục khác được trang bị phần mềm quản lý thư viện, có trang thông tin điện tử có khả năng cung cấp dịch vụ trực tuyến trên nhiều phương tiện truy cập (trừ các dịch vụ thuộc phạm vi bí mật nhà nước và dịch vụ đọc hạn chế);

- **100%** người làm công tác thư viện trên địa bàn toàn huyện được đào tạo, cập nhật các kiến thức, kỹ năng vận hành thư viện hiện đại.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Nâng cao nhận thức, tăng cường tuyên truyền**

- Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và người làm công tác thư viện về vai trò quan trọng và yêu cầu sớm triển khai chuyển đổi số ngành thư viện đồng bộ với chuyển đổi số ngành văn hóa, thể thao và du lịch (bảo tàng, di sản, du lịch...) nhằm xây dựng hệ sinh thái số với nội dung sâu sắc, đa dạng, cách thức tổ chức, khai thác tài nguyên và sản phẩm thông tin, tiện ích và dịch vụ phong phú, sinh động, đáp ứng nhu cầu của mọi người dân trong nền kinh tế số, xã hội số.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số ngành thư viện thông qua phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức khác, lồng ghép trong các hoạt động, sự kiện liên quan; biểu dương, khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực về chuyển đổi số để lan tỏa, nhân rộng.

#### **2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và các quy định của pháp luật**

- Phối hợp rà soát, đề xuất xây dựng, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành thư viện để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, trong đó chú trọng chính sách với người làm công tác thư viện.

- Bổ sung, góp ý xây dựng, hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về thư viện và ứng dụng công nghệ thông tin trong thư viện, số hóa tài nguyên thông tin, chuẩn hóa siêu dữ liệu trong thư viện số, kết nối liên thông thư viện, chia sẻ tài nguyên, sản phẩm thông tin giữa các thư viện trong và ngoài nước.

- Có cơ chế, chính sách thu hút tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia đầu tư phát triển thư viện, cung ứng dịch vụ về chuyển đổi số trong thư viện; khuyến khích việc tài trợ và đóng góp, ủng hộ vật chất cũng như các điều kiện khác thực hiện chuyển đổi số ngành thư viện.

- Lồng ghép triển khai các chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt có nội dung liên quan đến việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ngành thư viện.

#### **3. Hoàn thiện và phát triển hạ tầng số của ngành thư viện**

##### **3.1. Thư viện cấp huyện**

Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý thư viện, trang bị phần mềm quản lý thư viện, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ tiện ích cho bạn đọc; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để nâng cao năng lực hoạt động thư viện, phục vụ công tác quản lý thư viện và công tác truy cập thông tin của bạn đọc.

##### **3.2. Thư viện cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục khác**

Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý và liên kết thông tin thư viện của thư viện trường học và thư viện huyện thông qua việc trang bị phần

mềm quản lý thư viện.

#### **4. Phát triển dữ liệu số ngành thư viện**

- Xây dựng nguồn tài liệu số, chủ động khai thác các nguồn tài liệu số mở. Có kế hoạch liên kết, chia sẻ nguồn tài liệu số với các thư viện và cơ quan thông tin trong nước, trong đó:

+ Thư viện cấp huyện: Ưu tiên số hóa tài liệu địa chí, tài liệu cổ, quý hiếm, bộ sưu tập tài liệu có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học, tài liệu có nhu cầu sử dụng cao và tiếp nhận tài liệu số của các tổ chức, cá nhân hiến tặng, ký gửi lưu trữ bảo quản lâu dài.

+ Thư viện cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục khác: thực hiện số hóa hoặc phối hợp để số hóa tài liệu quý hiếm, tài liệu tham khảo, tài liệu có nhu cầu sử dụng cao.

- Các dữ liệu, tài nguyên số sau khi được các cơ quan, tổ chức chuyên môn đánh giá và thẩm định sẽ trở thành một bộ phận quan trọng của tài nguyên số quốc gia, được kết nối đồng bộ với Hệ tri thức Việt số hóa để chia sẻ, sử dụng nhằm lan tỏa, truyền bá văn hóa, góp phần nâng cao dân trí, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

- Xây dựng mục lục liên hợp phản ánh tài liệu dùng chung và mục lục liên hợp với một số ngành, lĩnh vực; tăng cường dịch vụ thông tin chuyên đề, đổi mới dịch vụ thông tin thư viện theo hướng cung cấp thông tin và tri thức theo yêu cầu.

- Đa dạng hóa các dịch vụ thư viện sử dụng tài nguyên số, sản phẩm thông tin số ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

#### **5. Xây dựng và phát triển nền tảng số**

- Xây dựng, tích hợp, kết nối, liên thông, chia sẻ cơ sở dữ liệu, trao đổi tài nguyên thông tin số giữa các thư viện trong nước và quốc tế; hợp tác trong bổ sung, chia sẻ, dùng chung cơ sở dữ liệu hoặc quyền truy cập tài nguyên thông tin số.

- Quản lý thư viện theo hệ thống để các cơ quan quản lý có thể thực hiện việc kiểm tra, quản lý.

- Cung cấp dịch vụ trực tuyến (giới thiệu tài nguyên thông tin mới, tra cứu tài nguyên thông tin, mượn/trả, gia hạn tài nguyên thông tin, sao chụp từ xa...) hỗ trợ học tập, nghiên cứu và giải trí cho người dân.

- Phối hợp giữa thư viện và bưu chính trong việc phát triển dịch vụ và hỗ trợ cước phí mượn/trả tài nguyên thông tin.

#### **6. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng**

- Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng; quản lý và giám sát an toàn thông tin; bảo mật dữ liệu, bảo đảm cơ chế sao lưu, phục hồi máy chủ, máy trạm, các thiết bị đầu cuối liên quan.

- Tổ chức lực lượng ứng cứu sự cố an toàn, an ninh mạng.

- Xây dựng hạ tầng, nền tảng số, dữ liệu số bảo đảm thông tin tin cậy, an

toàn, lành mạnh; phát triển hệ thống nền tảng, hạ tầng, mạng lưới gắn với bảo đảm an toàn, an ninh mạng, có khả năng tự sàng lọc, phát hiện mã độc tấn công, bảo vệ ở mức cơ bản.

### **7. Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực**

- Đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức, trình độ, kỹ năng về chuyển đổi số cho cán bộ quản lý và người làm công tác thư viện. Chú trọng đào tạo, bổ sung nguồn nhân lực có chất lượng cao, có khả năng xây dựng và quản trị thư viện điện tử, thư viện số và chuyên sâu về quản trị mạng, an ninh mạng...

- Phát triển nguồn nhân lực tại thư viện cấp huyện, đảm bảo thư viện đều có người làm công tác thư viện có chuyên ngành về thông tin - thư viện, có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện liên thông thư viện; có năng lực hướng dẫn người sử dụng thư viện, sử dụng tiện ích thư viện hiện đại để tiếp cận và khai thác thông tin.

### **8. Đẩy mạnh hợp tác về chuyển đổi số ngành thư viện**

- Tranh thủ sự giúp đỡ của Trung ương, các bộ, ngành, các tổ chức, doanh nghiệp vào việc phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số, chuyển giao khoa học và công nghệ, nguồn lực thông tin cũng như đào tạo, bồi dưỡng nhân lực, nghiên cứu khoa học trong thư viện.

- Học tập kinh nghiệm của các địa phương, đơn vị ngoài tỉnh có thư viện và chuyển đổi số thư viện phát triển mạnh để vận dụng triển khai trên địa bàn tỉnh.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Nguồn kinh phí thực hiện: nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; tăng cường lồng ghép với các đề án, chương trình, kế hoạch liên quan đã được phê duyệt.

2. Nguồn huy động của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cộng đồng trong và ngoài nước cùng tham gia đầu tư, tài trợ kinh phí để nghiên cứu, ứng dụng công nghệ và thực hiện chuyển đổi số ngành thư viện.

3. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện**

- Chủ trì phối hợp với các phòng, ban ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Chi Lăng;

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện tham mưu trình UBND huyện xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung chuyển đổi số trong từng giai đoạn và cụ thể hóa vào nhiệm vụ phát triển thư viện hằng năm.

- Hướng dẫn, định hướng công tác tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số ngành thư viện, chú trọng biểu dương, tôn vinh những trường hợp đạt nhiều kết

quả tích cực về chuyển đổi số thư viện trên địa bàn. Phối hợp xây dựng, triển khai nội dung chuyển đổi số lĩnh vực thư viện tại địa bàn quản lý.

- Chủ trì tổng hợp, xây dựng báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về kết quả thực hiện các nội dung công việc theo Kế hoạch.

## **2. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện**

- Chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, cùng các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu trình UBND huyện xây dựng kế hoạch và các chương trình, dự án thực hiện nội dung chuyển đổi số trong từng giai đoạn và cụ thể hóa vào nhiệm vụ phát triển thư viện hằng năm.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung về chuyển đổi số ngành thư viện thông qua phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức khác, lồng ghép các hoạt động, sự kiện liên quan; Chú trọng biểu dương, tôn vinh những trường hợp đạt nhiều kết quả tích cực về chuyển đổi số thư viện trên địa bàn.

- Phối hợp cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyển đổi số, sử dụng và quản trị thư viện điện tử, thư viện số do Thư viện tỉnh tổ chức.

- Chủ động triển khai xây dựng số hóa tài liệu và tài nguyên thông tin có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học về địa phương hiện đang có tại thư viện huyện và tiếp nhận tài nguyên thông tin từ các phòng, ban ngành để phát triển nguồn tài liệu số chuyên ngành.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến chuyển đổi số ngành thư viện theo chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan chuyên môn cấp trên.

- Triển khai kết nối, tích hợp hệ thống thông tin có liên quan theo hướng dẫn của các cơ quan ngành chức năng.

## **3. Phòng Giáo dục và đào tạo huyện**

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông và các cơ quan liên quan để triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai xây dựng và thực hiện phần mềm quản lý thư viện, số hóa tài liệu, xây dựng trang tin điện tử; tăng cường kết nối, chia sẻ và khai thác tài nguyên thông tin giáo dục giữa các Thư viện.

- Phối hợp tổ chức đào tạo, tập huấn cho đội ngũ viên chức làm công tác thư viện trường học tiếp cận với phương thức quản lý thư viện hiện đại.

## **4. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện**

- Chủ trì phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các phòng ban, ngành liên quan bố trí nguồn vốn đầu tư theo từng thời kỳ thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch.

- Trên cơ sở dự toán do các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, căn cứ khả năng ngân sách, tham mưu cấp có thẩm quyền đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch.

### **5. Các phòng, ban, ngành khác**

Phối hợp và cung cấp tài liệu chuyên ngành để thực hiện số hóa và phát triển nguồn tài liệu số chuyên ngành.

### **6. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Xây dựng kế hoạch, bố trí ngân sách, huy động nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương. Quan tâm phát triển thư viện, đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, nguồn nhân lực thư viện phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

- Lòng ghép việc thực hiện Kế hoạch với quá trình triển khai thực hiện các chương trình, đề án tại địa phương.

- Phối hợp với các Phòng: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông và các cơ quan khác liên quan trong việc triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện tại địa bàn quản lý.

- Tăng cường huy động các nguồn lực, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tích cực tham gia xã hội hóa các hoạt động thư viện.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá định kỳ hằng năm, gửi báo cáo về Phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Chi Lăng. Ủy ban nhân dân huyện Chi Lăng. Yêu cầu các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh Lạng Sơn (B/c);
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (B/c);
- TT.Huyện ủy (B/c);
- TT.HĐND huyện (B/c)
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy (B/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan phòng, ban, ngành huyện;
- Các đoàn thể chính trị - xã hội huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TTVHTTTT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vi Quang Trung**